| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ TRÀ VINH**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày: 08 - 7 -2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh S

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Chí T

Ông Kiên Ngọc Tr

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Vũ L, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Hoàng Tr - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2024/HSST-QĐ, ngày 28/6/2024 đối với bị cáo:

**Bùi Thanh H**, sinh ngày 16/7/1982, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Số 70, khóm Q, phường W, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Bùi Văn T1 sinh năm 1954 (chết) và bà Lê Thị T2, sinh năm 1956; vợ bị cáo tên: Nguyễn Phương Nh, sinh năm 1983; Con có người, sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngô Mỹ T3, sinh năm 1996 (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: số 70, khóm Q, phường W, thành phố T, tỉnh T

Người làm chứng:

Trà Khắc D, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp B, xã N, huyện C, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bùi Thanh H bắt đầu vào làm nhân viên giao hàng tại "Công ty trách nhiệm hữu hạn Người Vận Chuyển TV" có trang Facebook là "Ghiền Shipper TV" của Ngô Mỹ T3, sinh ngày 30/6/1996, nơi thường trú: số 70, khóm Q, phường W, thành phố T, tỉnh T vào khoảng cuối năm 2022, công việc hằng ngày của bị cáo là khi công ty của chị T3 có đơn hàng của khách yêu cầu đặt trên trang Facebook "Ghiền Shipper TV" chị T3 sẽ đưa đơn hàng của khách đặt cho bị cáo H thực hiện, kết thúc ngày làm việc bị cáo H phải chi lại tiền chiết khấu 30% cho chị T3 trong tổng các đơn hàng mà bị cáo H đã thực hiện, hình thức mà bị cáo H chi tiền chiết khấu lại cho chị T3 là thông qua chuyển khoản.

Trong quá trình làm việc đến ngày 13/3/2023, chị Ngô Mỹ T3 cần tiền chữa bệnh cho con nên đã liên lạc cho bị cáo Bùi Thanh H để hỏi vay số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu), lúc đầu bị cáo nói không có tiền và nói để bị cáo tìm coi có ai cho vay không rồi cho chị T3 biết. Tuy nhiên, bị cáo suy nghĩ để có thêm thu nhập bị cáo sẽ dùng tiền của mình tích lũy để cho T3 vay nhưng để tránh việc chị T3 biết tiền của bị cáo cho vay, bị cáo đã liên lạc lại cho chị T3 và nói đã tìm được người cho vay rồi và hẹn chị T3 vào ngày 14/3/2023 đến khu vực đường Quang Trung thuộc khóm E, phường R, thành phố T, tỉnh T để đưa tiền cho T3 vay. Tại đây bị cáo đã giao tiền mặt cho T3 vay số tiền 30.000.000 đồng và đưa ra lãi suất cho vay là 8.000 đồng/1triệu/1ngày (tức 240.000 đồng/ngày đối với số tiền vay 30.000.000 đồng, lãi suất 292%/năm), lúc đưa tiền cho T3 vay không có làm hợp đồng bằng văn bản mà chỉ thỏa thuận bằng lời nói với nhau và thỏa thuận hình thức đóng lãi là chuyển vào tài khoản ngân hàng của bị cáo H, chị T3 bắt đầu thực hiện việc đóng lãi cho bị cáo từ ngày 15/3/2023 đến ngày 22/8/2023, mỗi ngày đóng lãi 240.000 đồng đối với số tiền vay 30.000.000 đồng, tổng số tiền lãi trong thời gian này là 38.640.000 đồng. Sau đó chị T3 xin giảm lãi suất còn 6.000 đồng/1triệu/1ngày (tức 180.000 đồng/ngày đối với số tiền vay 30.000.000 đồng, lãi suất 219%/năm) bị cáo H đồng ý, chị T3 thực hiện đóng lãi mỗi ngày 180.000 đồng từ ngày 23/8/2023 đến ngày 11/10/2023 với tổng số tiền trong thời gian này là 9.000.000 đồng. Đến đây chị T3 thỏa thuận với bị cáo không đóng lãi mỗi ngày nữa mà để đủ một tháng đóng lãi một lần và sẽ trả tiền gốc luôn, bị cáo đồng ý.

Ngày 09/11/2023, chị T3 liên lạc cho bị cáo yêu cầu bị cáo xem thời gian đến ngày nào đến hạn đóng lãi và trả tiền gốc, bị cáo đã thông báo thời gian và số tiền gốc và lãi là 35.400.000 đồng cho chị T3 biết. Tuy nhiên đến ngày đóng lãi và trả tiền gốc chị T3 chưa có tiền thanh toán.

Ngày 13/11/2023, bị cáo có hẹn người làm chung công ty tên Trà Khắc D, sinh ngày 07/01/1997, nơi thường trú: ấp B, xã N, huyện C, tỉnh T uống cà phê tại quán Phố Mới trên đường 19/5 nối dài. Tại đây bị cáo có nói sự việc Tiên vay tiền của bị cáo chưa trả cho Trà Khắc D biết, nghe bị cáo nói T3 chưa trả tiền vay vì là chổ anh em để bị cáo lấy lại được tiền nên Trà Khắc D bàn bạc với bị cáo đến gặp chị T3 cứ nói số tiền bị cáo cho chị T3 vay là của Trà Khắc D để chị T3 ngại với D mà trả tiền cho bị cáo vì Trà Khắc D cũng là nhân viên của T3. Cả hai thống nhất và đi đến gặp chị T3 như đã thỏa thuận cả hai đều nói số tiền 30.000.000 đồng cho T3 vay là của D nhưng chị T3 không tin, hai bên thỏa thuận việc trả tiền nhưng không thống nhất được,

sau đó chị T3 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh tố giác bị cáo có hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Quá trình điều tra chứng minh được số tiền lãi bị cáo đã thu từ ngày 15/3/2023 đến ngày 11/10/2023 là 47.640.000 đồng, trong đó tiền lãi theo quy định của pháp luật (20%) là 3.468.493 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính 44.171.507 đồng, với lãi suất cho vay từ 219%/năm đến 292%/năm, vượt từ 10,95 lần đến 14,6 lần so với mức lãi suất mà Nhà nước cho phép.

Trong thời gian từ ngày 12/10/2023 đến ngày 10/11/2023 Ngô Mỹ T3 còn nợ bị cáo tiền lãi 5.400.000 đồng, trong đó tiền lãi mà pháp luật cho phép là 493,151 đồng và tiền lãi bất hợp pháp là 4.906.849 đồng (chưa thu được do T3 chưa đóng).

Như vậy, tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính trong quá trình cho T3 vay là 44.171.507 đồng (Bốn mươi bốn triệu một trăm bảy mươi một ngàn năm trăm lẽ bảy đồng).

Vật chứng vụ án: - 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A22, tên thiết bị: SM-A225F/DS, số sê ri: R58R81AYLRN, IMEI (khe 1): 358475772751428, IMEI (khe 2): 359111892751423, màu đen, số điện thoại 0388628979 (đã qua sử dụng), được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 2142515, bên ngoài có ghi ngày 05/3/2024 có các chữ ký xác nhận ghi tên Nguyễn Thanh H, Thạch S và Bùi Thanh H cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- Tiền Việt Nam 1.250.000 đồng, trong đó bao gồm các tờ tiền (06 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) tất cả được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 2142524, bên ngoài ghi ngày 13/11/2023 có các chữ ký ghi tên Bùi Thanh H, Võ Văn T, Hồ Thanh S, Thạch Su cùng dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Đối với Trà Khắc D quá trình điều tra làm rõ số tiền 30.000.000 đồng mà bị cáo cho T3 vay không có liên quan đến Trà Khắc D, do đó không xem xét xử lý.

Bị cáo đã trả lại số tiền thu lợi bất chính 44.000.000 đồng cho Ngô Mỹ T3.

Tại bản cáo trạng số: 44/CT-VKS-HS ngày 22/5/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Bùi Thanh H về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Bùi Thanh H phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 201; điểm b,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thanh H từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Buộc chị Ngô Mỹ T3 nộp lại 30.000.000 đồng tiền vay của bị cáo sung vào ngân sách Nhà nước. Đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Thanh H đã khai nhận: Do quen biết nhau và cần tiền tiêu xài. Trong khoảng thời gian từ ngày 15/3/2023 đến ngày 10/11/2023 chị Ngô Mỹ T3 có vay của bị cáo số tiền 30.000.000 đồng với mức lãi suất vượt gấp 10,95 lần đến 14,6 lần mức lãi suất cáo nhất theo quy định của Bộ luật dân sự (219%/năm đến 292%/năm so với mức lãi suất cáo nhất cho phép là 20%/năm), thu lợi bất chính 44.171.507đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của chị Ngô Mỹ T3 cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Thanh H đã phạm vào tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Bùi Thanh H về tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo Khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo cho vay với mức lãi suất vượt từ 10,95 lần đến 14,6 lần so với mức lãi suất theo quy định (20%/năm), thu lơi bất chính 44.171.507 đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến chính sách quản lý của Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế. Do đó, cân xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện trả lại 44.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính cho chị Ngô Mỹ T3. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Ngô Mỹ T3 không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với người làm chứng: anh Trà Khắc D có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra.

[6] Về vật chứng: 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A22, tên thiết bị: SM-A225F/DS, số sê ri: R58R81AYLRN, IMEI (khe 1): 358475772751428, IMEI (khe 2): 359111892751423, màu đen, số điện thoại 0388628979 (đã qua sử dụng) được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 2142515, bên ngoài có ghi ngày 05/3/2024 có các chữ ký xác nhận ghi tên Nguyễn Thanh H, Thạch S và Bùi Thanh H cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; Tiền Việt Nam 1.250.000 đồng, trong đó bao gồm các tờ tiền (06 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) tất cả được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 2142524, bên ngoài ghi ngày 13/11/2023 có các chữ ký ghi tên Bùi Thanh H, Võ Văn T, Hồ Thanh S, Thạch Su cùng dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Nghĩ nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước và trả lại cho bị cáo theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh H phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 201; điểm b,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh H 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Buộc bị cáo Bùi Thanh H nộp lại 3.468.493 đồng (ba triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn bốn trăm chín mươi ba đồng) tiền lãi thu được của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Mỹ T3 sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 123, Điều 131, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Buộc chị Ngô Mỹ T3 nộp lại 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) tiền vay của bị cáo sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động SAMSUNG Galaxy A22, tên thiết bị: SM-A225F/DS, số sê ri: R58R81AYLRN, IMEI (khe 1):

358475772751428, IMEI (khe 2): 359111892751423, màu đen, số điện thoại 0388628979 (đã qua sử dụng) được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 2142515, bên ngoài có ghi ngày 05/3/2024 có các chữ ký xác nhận ghi tên Nguyễn Thanh H, Thạch S và Bùi Thanh H cùng dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Trả lại cho bị cáo Bùi Thanh H - Tiền Việt Nam 1.250.000 đồng, trong đó bao gồm các tờ tiền (06 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) tất cả được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3, mã số 2142524, bên ngoài ghi ngày 13/11/2023 có các chữ ký ghi tên Bùi Thanh H, Võ Văn T, Hồ Thanh S, Thạch Su cùng dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Bùi Thanh H nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai; báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Thanh Sỹ**